

Số: 30/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23/9/2020

"V/v Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÊ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Xê và ông Lê Quang Thạch

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 121/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/7/2020 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/9/2020; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị D, địa chỉ: Đ2, thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh T, địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 01/7/2020, bản tự khai ngày 30/7/2020 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Ngô Thị D đều trình bày: Chị và anh T trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 10/4/2019. Sau kết hôn, vợ chồng về chung sống với mẹ anh T hòa thuận, hạnh phúc chỉ được khoảng 05 tháng thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân không hợp tính tình, anh T bê tha không chịu khó làm ăn nên vợ chồng bất đồng quan điểm, anh T thường xuyên gây gổ, xúc phạm chị, khiến chị căng thẳng mệt mỏi và ngột ngạt. Chị đã nhiều lần cố gắng chịu khó để hàn gắn nhưng không mang lại kết quả mà tình trạng vợ chồng ngày càng xa cách, nguội lạnh nên chị đã sống ly thân từ tháng 01/2020 đến nay. Chị cảm thấy không thể kéo dài cuộc hôn nhân này vì càng gây áp lực cho nhau nên chị lựa chọn con đường ly hôn là tốt nhất để giải thoát cho mỗi người. Chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn; con chung: Không có; tài sản chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa cũng như các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được tổng đạt hợp lệ. Song qua

đơn trình bày ý kiến và đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 29/8/2020, anh T trình bày: Anh đã nhận được các thông báo của Tòa án nhưng vì lý do sức khỏe nên anh không thể tham gia giải quyết vụ án được và xin Tòa án xét xử vắng mặt anh. Về nội dung, anh T xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, anh nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị D; con chung: Không có; tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh T có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị D và anh Nguyễn Thanh T đăng ký kết hôn với nhau ngày 10/4/2019 tại UBND xã Sơn Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống cùng mẹ anh T, vợ chồng hạnh phúc chỉ được 5 tháng đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra bất hòa, anh T bê tha không chú tâm làm ăn xây dựng gia đình, chị D không có niềm tin dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày một phai nhạt, mất mát nên chị D về nhà bố mẹ để sống từ tháng 01/2020 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến ai nữa. Anh T đã được Tòa án thông báo các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, kể cả giấy triệu tập phiên tòa được tổng đạt hợp lệ nhưng anh T vẫn không có mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt với nội dung nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị D, vì tình cảm vợ chồng đã hết. Qua đó, chứng tỏ anh T cũng không muốn vợ chồng trở lại đoàn tụ. Chị D xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh T.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử cho hai bên ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3]. Tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Chị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Ngô Thị D và anh Nguyễn Thanh T được ly hôn nhau.

3. Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Ngô Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0006089 ngày 01/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy. Chị D đã nộp đủ án phí.

Chị D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/9/2020, anh T được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã S (để biết);
- Lưu: HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trương Thị Nhàn